

Số: 60 /KH-PMB

Phú Mỹ, ngày 06 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ năm học: 2024-2025

- Căn cứ Quyết định số 1828/QĐ-UBND ngày 08/8/2024 của chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

- Căn cứ Công văn số 2518/SGDDĐT- GDTH ngày 27/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2024-2025.

- Căn cứ công văn số 649/PGDDĐT-NVTH, ngày 4/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

- Căn cứ vào tình hình thực tế. Trường tiểu học Phú Mỹ B, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 với nội dung như sau:

PHẦN I: ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trường Tiểu học Phú Mỹ B được thành lập và sáp nhập theo Quyết định số 5118/QĐ.UBND, ngày 17/11/2023 của Chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

Địa chỉ: ấp Băng Cóc, xã Phú Mỹ, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

Trường có 03 điểm trường, điểm chính được đặt tại ấp Băng Cóc, xã Phú Mỹ; 02 điểm lẻ được đặt ở Đại Úi và ấp Bắc dân, xã Phú Mỹ, cách điểm trường chính 4 km. Tổng diện tích 10.835.7m² trong đó: điểm lẻ Đại Úi 4283m², điểm lẻ Bắc Dân :1665 m², Trường có tổng số phòng học 32 phòng, trong đó: khối phòng học 28 phòng, và khối phòng hành chính quản trị 4 phòng.

1. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

1.1. Về đội ngũ

Tổng số CB- GV - NV: 61/15; trong đó:

- Cán bộ quản lý: 3 đều có trình độ Đại học và qua lớp bồi dưỡng CBQLGD;
- Giáo viên: 54 (GVCN: 28; GVB 2: 07. GVC: 17 ; GVTPT đội: 01, PC; 1), trong đó Đại học: 52; CĐSP: 2);
- NV: 04; trong đó: Kế toán: 01, văn thư: 1 (ĐH), Bảo vệ: 01; Phục vụ: 01;

2. Thuận lợi

- Được sự chỉ đạo chặt chẽ của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mỹ Tú. Đội ngũ giáo viên đủ năng lực, trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu phát triển

giáo dục ở địa phương; đời sống cán bộ, giáo viên, nhân viên của đơn vị ngày một ổn định, yên tâm công tác và gắn bó với nghề; Các chế độ chính sách đối với học sinh thuộc hộ nghèo, dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng đặc biệt khó khăn luôn được nhà trường quan tâm kịp thời, giúp người dân an tâm, chăm lo cho con em đến lớp.

- Bên cạnh đó, đơn vị luôn được sự quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ nhiệt tình của Đảng Ủy, UBND thường xuyên, sự phối hợp chặt chẽ của các ban ngành, đoàn thể, ban Đại diện Hội CMHS, tạo sự chuyển biến tích cực trong phong trào xã hội hóa giáo dục, tăng thêm nguồn lực giúp đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Có 96,29% giáo viên trên chuẩn, số còn lại đạt chuẩn, có kinh nghiệm. Đa số giáo viên nhiệt tình, có trách nhiệm cao với học sinh, với nhiệm vụ được giao; chịu khó tự học, tự rèn để nâng cao trình độ, tay nghề.

- 100% GV đứng lớp đều có chứng chỉ A tin học ứng dụng, có khả năng soạn và dạy trên máy tính.

- Học sinh có ý thức học tập cao, biết lễ độ, chấp hành tốt nội quy nhà trường, tham gia tốt các phong trào do trường, đội... phát động. Chấp hành tốt luật lệ giao thông, phòng chống các tệ nạn xã hội trong trường học.

- Phụ huynh học sinh từng bước có ý thức quan tâm đến nhà trường, quan tâm đến học tập của con em.

3. Khó khăn

- Một số hộ nghèo trong xã tuy có giảm nhưng tình hình kinh tế của một bộ phận phụ huynh vẫn còn khó khăn, nhiều phụ huynh phải rời quê hương đi kiếm sống tận Bình Dương, Lâm Đồng..., từ đó làm ảnh hưởng không nhỏ đến việc học tập của con em mình, dẫn đến nguy cơ nghỉ học, bỏ học cao.

- Kỹ năng công tác chủ nhiệm một số ít giáo viên còn hạn chế; một số còn ngại đổi mới phương pháp dạy học, đặc biệt là theo mô hình dạy học mới. Việc đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/BGDĐT ngày 04/9/2020 lớp 1, 2, 3, 4, 5 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; giáo viên thực hiện vẫn còn lúng túng.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị mặc dù đã được đầu tư nhưng vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu dạy và học, đặc biệt là đối với bàn ghế giáo viên, bàn ghế của học sinh ngồi học.

II: KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ NĂM HỌC

A. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Năm học 2024 - 2025 là năm học đánh dấu kết thúc nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của Quốc hội, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và tiến tới Đại hội đảng các cấp. Tỉnh Sóc Trăng cũng đã cụ thể hoá các Nghị quyết, kế hoạch trên

qua Nghị quyết số 127/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh, Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 05/01/2021 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025. năm học 2024 - 2025 thực hiện chủ đề là: **“Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”** Để thực hiện đạt kết quả tốt những nhiệm vụ trọng tâm trong năm học 2024-2025, đơn vị xây dựng một số nhiệm vụ và giải pháp cơ bản như sau:

1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; các quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển giáo dục và đào tạo; các vấn đề thực tiễn phát sinh cần điều chỉnh để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

Tiếp tục thực hiện đổi mới giáo dục và đào tạo. Đổi mới công tác quản lý giáo dục, quản trị nhà trường theo hướng tăng quyền tự chủ, nâng cao trách nhiệm giải trình, phát huy dân chủ trong các cơ sở giáo dục và đào tạo. Trong đó, quan tâm các nhiệm vụ:

Nâng cao vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu, quy định rõ trách nhiệm, thẩm quyền của từng bộ phận, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ. Người đứng đầu chủ động, tích cực trong việc nghiên cứu, nắm vững các văn bản chỉ đạo của ngành, phát huy vai trò tham mưu đề xuất với lãnh đạo các cấp về những giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tại đơn vị, có quyết định quản lý khoa học dựa trên căn cứ rõ ràng.

Đổi mới quản lý hoạt động dạy và học. Nhà trường tự chủ trong xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường. Hoạt động chỉ đạo, kiểm tra dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường. Tích cực sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ số; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

Sắp xếp cơ cấu tổ chức nhà trường theo hướng tinh gọn; sử dụng đúng chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên, nhân viên; nâng cao vai trò, trách nhiệm của tổ trưởng, phó, tổ trưởng chuyên môn trong việc tổ chức các hoạt động của tổ chuyên môn, chú ý bồi dưỡng nâng cao nhận thức, năng lực chuyên môn nghiệp vụ nhằm giúp giáo viên dễ dàng tiếp cận, nắm bắt và thực hiện tốt CTGDPT 2018.

2. Đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng, trong đó, quan tâm đến người dân tộc thiểu số, người sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã

hội đặc biệt khó khăn, vùng bãi ngang, ven biển, trẻ mồ côi, trẻ em không nơi nương tựa, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo

Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục và đáp ứng nhu cầu học tập của người dân tộc thiểu số, người đang sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và các đối tượng chính sách khác. Tăng cường công tác giáo dục dân tộc;

Chú trọng giáo dục hoà nhập và giáo dục chuyên biệt để đáp ứng quyền được học tập của người học là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em không may bị khuyết tật.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục

Triển khai hiệu quả Chương trình GDPT đổi mới với các lớp, đặc biệt với các lớp 5; tăng cường đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) và kiểm tra, đánh giá (KTĐG) tích cực theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, đa dạng hoá các hình thức giáo dục, chú trọng các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong dạy và học. Phát huy tính chủ động, linh hoạt trong thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Chủ động rà soát và phát triển chương trình GDPT bảo đảm đáp ứng yêu cầu đổi mới và phù hợp với thực tế triển khai tại các cơ sở giáo dục. Tiến hành rà soát, đánh giá việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Chú trọng nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở đơn vị từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học. Trong đó, quan tâm các nhiệm vụ:

Nâng cao nhận thức của xã hội, đặc biệt là giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh thấy được vai trò quan trọng của việc dạy và học ngoại ngữ. Tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch triển khai Đề án “Dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017 - 2025” trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế trong đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên tiếng Anh. Khuyến khích giáo viên ngoại ngữ tự học để đạt các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế.

Tiếp tục đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ theo 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết..

4. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục bảo đảm đủ số lượng và nâng cao về chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo

Rà soát, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên theo đề án vị trí việc làm để đảm bảo định mức biên chế viên chức theo quy định. Thực hiện tuyển dụng, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên gắn với nhu cầu để bảo đảm đủ về cơ cấu, số lượng, chất

lượng đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Quản lý, sử dụng hiệu quả chỉ tiêu biên chế giáo viên được đã được UBND huyện giao;

Xây dựng và kiện toàn Hội đồng trường, tổ chuyên môn, lựa chọn giáo viên có năng lực vượt trội, có tâm huyết, tinh thần trách nhiệm cao, nắm vững CTGDPT 2018 cơ cấu vào Hội đồng trường tổ chuyên môn nhằm hỗ trợ tích cực trong việc triển khai tập huấn các nội dung do Bộ GDĐT chỉ đạo, tập huấn bồi dưỡng các kỹ năng sư phạm đáp ứng tốt việc tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất người học.

Quan tâm công tác bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên và thực hiện hiệu quả CTGDPT 2018.

5. Sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước và huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục

Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước

Bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ triển khai CTGDPT mới; quản lý, sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học.

Đẩy mạnh xã hội hoá, huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục. Thực hiện đúng quy định về các khoản thu đầu năm và trong năm học; tăng cường quản lý nhà nước theo phân cấp đối với các khoản thu theo quy định.

6. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất, y tế trường học

Triển khai hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong trường học; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các cơ sở giáo dục. Tập trung các giải pháp xây dựng văn hoá học đường; chú trọng đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục đạo đức, lối sống, văn hoá ứng xử, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm; giáo dục pháp luật cho học sinh thông qua các hoạt động giáo dục. Tăng cường công tác tư vấn, hỗ trợ trong trường học; công tác Đoàn, Đội về kỹ năng ứng xử trên mạng xã hội; chú trọng phòng ngừa bạo lực trong trường học, phòng tránh các tệ nạn xã hội, bảo đảm an ninh trật tự trường học.

Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, xây dựng “Trường học hạnh phúc”. Triển khai nội quy, quy tắc ứng xử văn hoá trường học, đảm bảo nề nếp, đạo đức trong môi trường giáo dục. Kịp thời ngăn chặn và xử lý các trường hợp vi phạm, nêu gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan toả sâu rộng trong cộng đồng. Quản lý tốt hoạt động dạy thêm, học thêm, xử lý nghiêm các hiện tượng dạy thêm, học thêm tràn lan, trái quy định.

Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ em, học sinh.

Nâng cao công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác giáo dục quốc phòng và an ninh theo đường lối, chủ trương của Đảng đối với công tác giáo dục quốc phòng và an ninh trong tình hình mới và Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013 và các văn bản có liên quan. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho cán bộ quản lý, giáo viên, viên chức, người lao động theo từng đối tượng trong các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục có hiệu quả. Phát huy vai trò của giáo dục quốc phòng, an ninh trong giáo dục ý thức, trách nhiệm công dân, giáo dục tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, lòng tự hào, tự tôn dân tộc.

Triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh và tai nạn thương tích. Tăng cường tổ chức bữa ăn bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và an toàn thực phẩm, kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh; kiện toàn và nâng cao năng lực hệ thống y tế trường học. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu về sức khỏe học đường và tiêu chí xây dựng trường học an toàn, thân thiện, hạnh phúc.

Tổ chức, triển khai hiệu quả Chương trình “Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025”, Chương trình “Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025”; tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc CTGDPT mới.

7. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong giáo dục

Tiếp tục hoàn thiện các cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, kết nối liên thông dữ liệu trong ngành giáo dục và kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và Bộ phận một cửa, một cửa liên thông. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025”.

Khai thác hiệu quả các phần mềm dạy học, sử dụng tốt các thiết bị công nghệ hỗ trợ trong hoạt động dạy học một cách linh hoạt, hiệu quả nhằm làm tăng tính hứng thú, kích thích sự sáng tạo của người học. Đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường học. Khuyến khích phát triển và khai thác dữ liệu lớn, giải pháp trí tuệ nhân tạo phù hợp trong giáo dục và đào tạo.

Tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng CNTT trong dạy và học, trong việc KTĐG chất lượng giáo dục và đào tạo; tiếp tục xây dựng hạ tầng học tập của tỉnh, kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành, gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học; triển khai nền tảng cung cấp các khoá học trực tuyến dùng chung; tiếp tục triển khai thực hiện học bạ số đối với học sinh

8. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi sai phạm trong giáo dục và đào tạo. Tập trung thanh tra kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 và việc triển khai CTGDPT mới;

9. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục

Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, chính sách mới của ngành như Luật Nhà giáo, ... ; việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, HĐND, UBND tỉnh về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; quan tâm tuyên truyền các hoạt động và các sự kiện lớn của ngành như: kỷ niệm 80 năm xây dựng và phát triển của ngành Giáo dục,

Quan tâm phát triển các mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong các hoạt động giáo dục và dạy học. Tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả các vấn đề về truyền thông, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc để xã hội, nhân dân hiểu, chia sẻ nhằm tranh thủ sự hỗ trợ từ nhân dân và các nguồn lực đóng góp cho giáo dục.

10. Thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua trong toàn ngành

Tiếp tục phát động phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành Giáo dục giai đoạn 2020 - 2025.

Thực hiện đúng nguyên tắc và quy định khen thưởng nhằm động viên, thu hút, khuyến khích mọi cá nhân, tập thể phát huy truyền thống yêu nước, đoàn kết, đổi mới, năng động, sáng tạo vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt được thành tích tốt nhất trong việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh phát hiện, tuyên truyền, nhân rộng, tôn vinh các mô hình hay, những điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong toàn ngành để biểu dương, khen thưởng.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước.

Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường, trường học hạnh phúc.

Nhà trường chủ động chuẩn bị sẵn sàng các phương án tổ chức dạy học theo hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh đề phòng trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương, liên hệ và hướng dẫn cha mẹ học sinh phối hợp tổ chức các hoạt động phù hợp với điều kiện địa phương, nhà trường và gia đình hướng dẫn

cha mẹ học sinh tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh ở nhà phù hợp với điều kiện gia đình, nhằm chuẩn bị cho học sinh sẵn sàng tâm lý vào học lớp 1 và duy trì việc học tập đối với lớp 2, lớp 3, lớp 4 và lớp 5; chủ động nắm bắt thông tin đầy đủ về đối tượng học sinh trong độ tuổi lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và lớp 5, tham mưu chính quyền địa phương có phương án hỗ trợ kịp thời đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong thời gian học tập ở nhà. Giáo viên chủ động tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh và khả năng đáp ứng giáo dục và điều kiện người học; sử dụng có hiệu quả kho học liệu có sẵn và tổ chức xây dựng kho học liệu điện tử phù hợp để sẵn sàng cho việc dạy học bằng nhiều phương án phù hợp với từng đối tượng

2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo quy định; bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

Tuyển sinh đầu cấp (lớp 1) và huy động học sinh ra lớp chuẩn bị khai giảng năm học 2024-2025 huy động trẻ 6 tuổi ra lớp đạt 100% trên địa bàn trường quản lý, huy động tổng số học sinh ra lớp theo chỉ tiêu

Tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, không gây áp lực đối với học sinh, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương, nhà trường, học sinh

Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng HS. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng HS, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

b) Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

**) Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và lớp 5*

Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối lớp 1 lớp 2, lớp 3, lớp 4 và lớp 5; trường chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục, tổ chức dạy học lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và lớp 5 theo hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Sở GDĐT đã ban hành:

Đơn vị bố trí đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh tối đa không quá 35 em/lớp theo qui định Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bố tỷ lệ hợp lý giữa các nội dạy học và hoạt động dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; Thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bố hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ, sử dụng cơ sở vật chất của đơn vị (thư viện, sân chơi) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh.

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và các hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học. Điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh trên địa bàn, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kĩ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, phát hiện, lược bớt những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các

khôì lớp trong cấp học; tinh giảm các nội dung quá khó, chưa thực sự cần thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh. Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

Tích cực chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư để đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên đủ để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định. Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

*** Chỉ tiêu**

- Tổ chức các hoạt động GDNGLL ít nhất 1 lần/tháng;
- 100% lớp có tiết dạy ngoại khóa ngoài trời trên cơ sở tìm hiểu nội dung các khẩu hiệu treo trong khuôn viên trường;
- Tổ chức ít nhất 1 lần/năm cho học sinh đi tham quan, giao lưu, tìm hiểu các di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn Sóc Trăng; trong đó nhà trường hỗ trợ 100% chi phí cho học sinh nghèo;
- Xây dựng 4 câu lạc bộ sở thích: Tiếng Anh, TDTT, Văn nghệ, Khéo tay hay làm do giáo viên chuyên trực tiếp làm cố vấn (hoặc chủ nhiệm);
- Tổ chức 2 cuộc thi tìm hiểu về An toàn giao thông, Biển đảo Việt Nam do Đội trực tiếp thực hiện;
- 100% GV thực hiện có hiệu quả đổi mới giáo dục, trong đó chú trọng đổi mới về hình thức và phương pháp dạy học; những nội dung khó được chuyển bớt qua tiết tăng cường;
- 100% GV không tổ chức dạy thêm dưới bất cứ hình thức nào, kể cả ở nhà;
- Chỉ tham gia các cuộc thi cần thiết của GV-HS khi có chỉ đạo của PGDĐT.

3. Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Đảm bảo 100% học sinh được học môn tiếng Anh, môn Tin học và Công nghệ từ năm 2022-2023 theo Công văn số 816/BGDĐT- GDTH ngày 09/3/2022 của Bộ GDĐT

Thực hiện tổ chức dạy và kiểm tra, đánh giá môn Tin học và Công nghệ như hai môn độc lập, theo CTGDPT 2018

a) Dạy học Tiếng Anh

Đơn vị tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tiểu học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT theo tình hình thực tế tại địa phương cũng như nguyện vọng của phụ huynh, học sinh.

- triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc; lựa chọn một trong các môn Ngoại ngữ 1 đã có đủ điều kiện triển khai (đã được Bộ GDĐT phê duyệt danh mục SGK) phù hợp với khả năng tổ chức của các cơ sở giáo dục, nhu cầu học sinh và của cha mẹ học sinh, bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT. Chủ động xây dựng kế hoạch dạy Tiếng Anh cho học sinh các lớp 3, lớp 4 lớp 5 với thời lượng 4 tiết/tuần theo CTGDPT 2018; căn cứ vào tài liệu được bộ GDĐT phê duyệt để lựa chọn nội dung và ngữ liệu phù hợp để dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết một cách hiệu quả; sử dụng bài kiểm tra định kỳ phù hợp với nội dung đã học, không dùng bài kiểm tra theo chuẩn đầu ra của chương trình được thực hiện đủ 4 tiết/tuần.

Triển khai chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu qui định trong CTGDPT 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2022 của Bộ GDĐT (nếu có GV), học sinh lớp 1 và lớp 2 làm quen với chương trình tiếng Anh tự chọn học sinh có nhu cầu

Khuyến khích, thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học; dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy học một số môn học bằng tiếng nước ngoài. Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, hoạt động tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh.

* Chỉ tiêu:

- 100% học sinh lớp 3, lớp 4 , lớp 5 được học tiếng Anh 4 tiết/tuần theo CTGDPT 2018;

- 100% học sinh có sách tiếng Anh theo quy định;

- 100% GV tiếng Anh ra đề kiểm tra đúng quy định;

- 100% học sinh có nhu cầu được sinh hoạt trong các câu lạc bộ.

b). Dạy học môn tin học và tổ chức hoạt động giáo dục Tin học và Công nghệ

Thực hiện hướng dẫn của Bộ GDĐT về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học cấp tiểu học; theo tinh thần chỉ đạo của Bộ giáo

đục tại Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GDĐT. Đơn vị tiếp tục tổ chức dạy học môn Tin học và công nghệ; môn tin học các lớp 3, 4, 5.

Tăng cường điều kiện đảm bảo về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên; lập kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục có nội dung Tin học - Công nghệ thông tin dưới hình thức các câu lạc bộ để học sinh được tiếp cận, hình thành các kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào học tập.

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3,4 lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học.

Thực hiện các giải pháp phù hợp để tăng số lượng trường, lớp, học sinh lớp 3, 4, 5 Chương trình môn Tin học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 một cách linh hoạt, phù hợp trên cơ sở tinh giản Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với môn Tin học tạo điều kiện tốt nhất cho học sinh tiếp cận, học tập môn Tin học ở lớp 6

*** Chỉ tiêu**

- 100% học sinh lớp 3, 4, 5 được học tin học;
- Đảm bảo 2 học sinh/máy;
- GV tin học được tham gia tập huấn, bồi dưỡng theo yêu cầu;
- 100% học sinh có nhu cầu được sinh hoạt trong các câu lạc bộ.
- 100% học sinh lớp 3, 4, 5 được học công nghệ theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

4. Thực hiện hiệu quả tổ chức dạy học môn học Tiếng dân tộc thiểu số

Tổ chức thực hiện dạy học tiếng dân tộc thiểu số theo Nghị định số 82/2010/NĐ-CP phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và nhu cầu của học sinh, cụ thể: tập trung tối đa thời lượng để dạy tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số lớp 1; đối với tiếng dân tộc đã đủ điều kiện thực hiện, các trường tiểu học triển khai dạy học tiếng dân tộc thiểu số (môn học tự chọn) theo Thông tư số 34/2020/TT-BGDĐT và sách giáo khoa tiếng dân tộc được biên soạn, thẩm định và được Bộ trưởng Bộ GDĐT phê duyệt sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông. Đối với các tiếng dân tộc chưa đủ điều kiện thực hiện, các trường tiểu học tổ chức dạy học tiếng dân tộc theo chương trình và các bộ sách giáo khoa tiếng dân tộc hiện hành theo các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ GDĐT.

5. Thực hiện dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Thực hiện nội dung giáo dục địa phương lớp 1, 2, 3 tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường

Tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” tích hợp vào tài liệu giáo dục địa phương lớp 4, lớp 5 phù hợp với thực tiễn của địa phương và phải được thực hiện trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và sách giáo khoa được lựa chọn đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4, lớp 5. Tổ chức dạy học giáo dục địa phương tại các cơ sở giáo dục đảm bảo linh hoạt, hiệu quả, có đủ tài liệu, học liệu cho giáo viên và học sinh theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

Tổ chức thực hiện theo từng chủ đề/ mạch kiến thức đã được thiết kế trong tài liệu giáo dục địa phương với hình thức linh hoạt, phù hợp với kế hoạch giáo dục của nhà trường

Chỉ đạo giáo viên chọn nội dung/mạch kiến thức phù hợp, thực hiện tích hợp, lồng ghép bổ sung thay thế trong quá trình dạy học các môn học.

Chọn chủ đề, nội dung phù hợp để xây dựng các hoạt động giáo dục tập thể kết hợp với học tập trên lớp với hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế ... tạo hứng thú cho học sinh phát huy năng lực sở trường của bản thân các em đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn của tình hình thực tế của đơn vị.

6. Triển khai giáo dục STEM

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT với những yêu cầu cụ thể như sau:

Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện giáo dục STEM cấp Tiểu học tại đơn vị phù hợp với điều kiện thực tiễn để nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn tổ khối, giáo viên xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, tổ chức hội nghị chuyên đề đánh giá sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm đảm bảo chất lượng và yêu cầu đúng quy định. Tham mưu UBND các cấp, Phòng GD&ĐT Mỹ Tú quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong các cơ sở giáo dục tiểu học phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lí, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Trong quá trình triển khai thực hiện tại địa phương cần hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ

website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

Các cơ sở giáo dục tiểu học xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 06/7/2021 và Công văn số 1438/SGDĐT-GDTH ngày 05/7/2021 với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường, chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động giáo dục STEM. Tổ chức tập huấn cho giáo viên thực hiện giáo dục STEM; đẩy mạnh tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề về thực hiện nội dung giáo dục STEM góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học. Từ năm học 2023-2024, chỉ đạo các khối lớp thực hiện ít nhất 02 chủ đề bài học STEM/Học kỳ; khuyến khích tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM, hoạt động làm quen với nghiên cứu khoa học kỹ thuật cho học sinh có năng khiếu và sở thích tìm tòi, học hỏi nghiên cứu khoa học kỹ thuật. Đánh giá học sinh tham gia hoạt động STEM đảm bảo công bằng, khách quan, đúng năng lực phẩm chất học sinh theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

Kiểm tra, đánh giá việc xây dựng và thực hiện kế hoạch; kịp thời phát hiện khó khăn và có biện pháp hỗ trợ tích cực phù hợp, linh hoạt, hiệu quả.

7. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện nghiêm việc triển khai thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, chỉ đạo thực hiện chương trình, giáo dục nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo. Tổ chức thực hiện nội dung này học theo hướng tiếp cận Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 5; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới theo Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 và Công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017; Triển khai phương pháp Bàn tay nặn bột theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016, khuyến khích giáo viên thiết kế nội dung học tập bằng cách sắp xếp lại nội dung một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột; vận dụng sơ đồ tư duy vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt; tích cực sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường, cụm trường, đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua dự giờ nghiên cứu bài học; thực hiện dạy học Mỹ thuật theo hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016, khuyến khích giáo viên thiết kế nội

dung học tập bằng cách xếp lại từ các bài học riêng lẻ trong sách giáo khoa thành từng bài học theo chủ đề, dựa trên cốt truyện, trong đó mỗi chủ đề có thể dạy trong 2 đến 3 tiết để tạo điều kiện hoàn thành nhiệm vụ dạy học hiệu quả.

b) Nâng cao hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Việc đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/BGDĐT ngày 04/9/2020 lớp 1, 2, 3, 4, 5; của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đánh giá dựa trên nguyên tắc: Đánh giá học sinh thông qua đánh giá mức độ đạt được theo yêu cầu cần đạt và biểu hiện phẩm chất, năng lực của học sinh theo yêu cầu cần đạt của chương trình; thực hiện đánh giá sự tiến bộ và vì sự tiến bộ của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều khả năng, năng lực; đảm bảo kịp thời, công bằng khách quan; không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh.

Đối với môn Tin học và Công nghệ thực hiện đánh giá như hai môn độc lập theo CTGDPT 2018 . Điều chỉnh mẫu học bạ và phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư 27/2020/BGDĐT ngày 04/9/2020 phù hợp với việc ghi nhận kết quả đánh giá hai môn học này

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tăng cường tổ chức tập huấn, sinh hoạt chuyên môn, hướng dẫn giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

*** Chỉ tiêu:**

- 100 GV thực hiện tốt đánh giá học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và lớp 5 thực hiện theo Chương trình phổ thông 2018, theo TT 27/2020.
- CBQL kiểm tra, tư vấn cho 100% GV về công tác đánh giá học sinh;
- 100% GV biết ra đề kiểm tra sát với đối tượng, từng mức độ;
- 100% cán bộ quản lý, GV tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do các cấp triệu tập cũng như mở tại trường;
- 100% GV sử dụng bảng đánh giá, sổ chủ nhiệm trên máy tính và cập nhật, báo cáo số liệu trên trang tính;
- 100% GV khi đánh giá học sinh có tham khảo ý kiến phụ huynh;
- Xét khen thưởng cuối năm đúng thực chất, không tràn lan;

- 100% GV tổ chức bàn giao chất lượng đúng quy định của trường

II. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Nhà trường triển khai rà soát, sắp xếp, tổ chức lại qui hoạch hợp lý mạng lưới trường lớp theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, UBND tỉnh Sóc Trăng, Sở GDĐT, bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019 và công bằng trong tiếp cận giáo dục, theo hướng thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; khắc phục tình trạng quy mô lớp học và sĩ số học sinh/lớp vượt quá quy định; tổ chức sơ kết, đánh giá việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại cơ sở vật chất tại đơn vị, trong đó các phòng học bộ môn cần được bố trí riêng biệt, ngoại trừ các phòng học bộ môn có thể sử dụng chung cho một số môn học bảo đảm đáp ứng yêu cầu về nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

2. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và bảo đảm hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

a) Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Triển khai thực hiện tốt NĐ số 20/2014/NĐ-CP, ngày 24/3/2014 của Chính Phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT- BGDDT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD-CMC.

Tích cực, chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương kiện toàn ban chỉ đạo PCGD, xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực với giải pháp tích cực để củng cố, duy trì đạt chuẩn PCGDTH vững chắc; bảo đảm huy động tối đa trẻ trên địa bàn ra lớp đúng độ tuổi; tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn được đi học và hoàn thành chương trình lớp học, cấp học; Tiến tới thực hiện mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019. Thực hiện tốt công tác thông tin, báo cáo, kể cả báo cáo trực tuyến online;

Tổ chức các lớp dạy học chương trình xóa mù chữ và triển khai các giải pháp phù hợp khuyến khích đối tượng xóa mù chữ tham gia học tập; tăng cường công tác tập huấn, điều tra, phúc tra, nhập số liệu vào hệ thống, hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ và thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, trong đó tập trung chỉ đạo mức độ đạt chuẩn cần gắn liền với các điều kiện bảo đảm nhằm tạo nền tảng củng cố, nâng cao thực chất chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Phối hợp với chính quyền ấp, xã, các tổ chức đoàn thể địa phương tuyên truyền sâu rộng đến từng hộ gia đình;

Tham mưu UBND xã gửi giấy mời ngay từ giữa tháng 7 và kết thúc tuyển sinh trong tháng 8/2024 để có kế hoạch vận động những học sinh có khó khăn chưa ra lớp kịp thời;

Tăng cường thực hiện phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, chống lưu ban, bỏ học;

*** Chỉ tiêu:**

- Huy động 100% trẻ 6 tuổi ra lớp;
- 95% trở lên học sinh học đúng độ tuổi;
- 99% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học;
- Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đúng độ tuổi sau 5 năm học đạt ít nhất 95%;
- Trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt từ 95% trở lên.
- 100% học sinh đi học đều, nếu nghỉ phải có xin phép với lý do chính đáng của cha mẹ hoặc người đỡ đầu.
- Bỏ học: 1% trở xuống.

b) Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT.

Phát huy và nâng cao kết quả đã đạt được trong công tác kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường; Tiếp tục thu thập, bổ sung, cập nhật các thông tin, minh chứng cho các chỉ số, tiêu chí của các tiêu chuẩn theo Thông tư số:17/2018/TT- BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học. Thực hiện cải tiến chất lượng để phấn đấu hoàn thành nội dung yêu cầu các tiêu chí về Cơ sở vật chất và Chất lượng đội ngũ.

Tổ chức cho Cán bộ giáo viên nghiên cứu kỹ Thông tư số:17/2018/TT- BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học.

Kiện toàn Hội đồng tự đánh giá năm học 2024-2025, xây dựng Kế hoạch thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục, năm học 2024-2025, phân công trách nhiệm rõ ràng, cụ thể cho các thành viên để tiếp tục tiến hành công tác tự đánh giá và thu thập bổ sung đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin, minh chứng phục vụ công tác tự đánh giá.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch của các tiểu ban và các cá nhân trong quá trình thực hiện tiến độ kế hoạch.

Động viên kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi các cá nhân, tập thể thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công.

Áp dụng các biện pháp tích cực nhằm cải tiến chất lượng các tiêu chuẩn trong các lĩnh vực như: Bồi dưỡng đội ngũ, tăng cường CSVN, nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục... nhằm đáp ứng các điều kiện quy định trong các tiêu chuẩn, tiêu chí theo Thông tư số:17/2018/TT- BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học

* Chỉ tiêu:

- Duy trì kiểm định chất lượng đạt giáo dục đạt Cấp độ 2.
- Duy trì tốt các tiêu chí trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ I.

3. Triển khai các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số và dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1

a) Tăng cường tiếng Việt cho học sinh vùng dân tộc thiểu số

Tổ chức thực hiện dạy và học tiếng dân tộc thiểu số theo Nghị định số 82/2010/NĐ-Cp ngày 15/7/2010 của chính phủ về việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên phù hợp với điều kiện thực tế của trường và nhu cầu của học sinh. Xây dựng môi trường giao tiếp Tiếng Việt cho học sinh qua các hoạt động dạy học Tiếng Việt trong các môn học và hoạt động giáo dục; tổ chức các trò chơi học tập, các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ; sử dụng hiệu quả các phương tiện dạy học nhằm tăng cường, hỗ trợ các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh. Trường sẽ căn cứ vào điều kiện thực tế để xây dựng kế hoạch phù hợp, thực hiện có hiệu quả các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số theo chuẩn từng khối lớp học

b) Tổ chức dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1

Thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn về việc thực hiện chương trình giáo dục tiểu học xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1 theo quy định của Bộ GDĐT, Sở GDĐT. Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên về nội dung, phương pháp dạy và học tiếng Việt cho trẻ là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1 để thực hiện chuẩn bị tâm thế và kỹ năng học tập cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1.

4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

a) Đối với trẻ khuyết tật

Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật, xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Việc tổ chức dạy và học cho học sinh khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật.

Quan tâm hỗ trợ giáo dục hòa nhập nhằm thúc đẩy công tác giáo dục hòa nhập ở địa phương bảo đảm quyền được học, được tiếp cận với giáo dục đối với trẻ em khuyết tật.

Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

b) Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ

Nhà trường phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương. Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Toán, Tiếng Việt nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Căn cứ số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định.

5. Thực hiện hiệu quả lớp học linh hoạt, lớp ghép

III. Củng cố và tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục

1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

Nhà trường chủ động rà soát, bố trí sử dụng giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học đồng thời thực hiện nghiêm túc việc triển khai kế hoạch tập huấn cho các đối tượng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương các mô đun về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm 2022. Thực hiện quy định của bộ GDĐT về xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán và giáo viên cốt các môn học để triển khai bồi dưỡng qua mạng,

thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường.

Tham mưu với chính quyền địa phương tăng cường các nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục để bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/ lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định. Đảm bảo đội ngũ giáo viên dạy Tiếng Anh, Tin học và Công nghệ

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng tại địa phương theo phương thức bồi dưỡng trực tuyến, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên; tiếp tục triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 5 năm học 2024-2025 để tập trung bồi dưỡng sẵn sàng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tham mưu lãnh đạo các cấp, tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý nhà trường đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu và đáp ứng về chất lượng phục vụ cho việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới. Chú trọng bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên về quan điểm, nội dung đổi mới giáo dục phổ thông theo Nghị quyết 29/NQ-TW; chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học, đặc biệt là xây dựng và triển khai tốt kế hoạch tập huấn cho đội ngũ giáo viên dạy lớp 5 năm học 2024-2025.

Làm tốt công tác đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý theo Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học theo TT 20/2018/TT-BGDĐT, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao năng lực để đáp ứng chuẩn. Triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên theo Thông tư 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ giáo dục và Đào tạo Chương trình Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT chương trình Bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông.

Đơn vị thực hiện nghiêm túc việc triển khai kế hoạch tập huấn cho các đối tượng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với điều kiện cụ

thể của địa phương các mô đun về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm 2024-2025. Thực hiện quy định của bộ GDĐT về xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường.

Tăng cường bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên dạy tiếng Anh nhằm đáp ứng yêu cầu về kiến thức, phương pháp, năng lực ngôn ngữ để khi có điều kiện tổ chức thực hiện Chương trình thí điểm Tiếng Anh theo kế hoạch thực hiện Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020;

Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tổ khối, tham gia và đăng cai tổ chức sinh hoạt chuyên môn cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐTGDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GDĐT và Công văn 615/SGDDĐTGDTH ngày 21/4/2020 của Sở GDĐT và Công văn của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình GDPT cấp tiểu học. Sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề, trong năm mỗi tổ, tổ chức triển khai ít nhất 01 chuyên đề, nội dung được Ban giám hiệu trực tiếp duyệt; Tập trung nâng cao chất lượng, phân công giáo viên dạy lớp hợp lý, trong đó ưu tiên chọn giáo viên dạy lớp 1, 2 là những người tận tụy, chịu khó, tâm huyết, mẫu mực, biết thương yêu học sinh như con em chính mình, chữ viết rõ ràng, chính chu. Thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục an ninh, quốc phòng vào một số bài học, môn học thích hợp;

Tổ chức tốt việc bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng chuẩn nghề nghiệp và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 gắn với thực tiễn của địa phương theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên và cán bộ quản cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông.

* Chỉ tiêu:

- 100% CBQL được xếp loại tốt theo chuẩn.
- 100% giáo viên tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học và là tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo.
- 100% GV tham gia sinh hoạt chuyên môn thiết thực và hiệu quả.
- Mỗi tổ, tổ chức ít nhất 5 lần sinh hoạt chuyên môn theo hướng lấy học sinh làm trung tâm với 100% GV tham gia và nắm được quy trình, nội dung sinh hoạt.
- 55% trở lên GV đạt GVCNG cấp trường.
- 20% trở lên GV xếp loại Tốt, 70% trở lên GV xếp loại khá, số còn lại xếp loại Đạt.

- TPT Đội đạt TPTG cấp huyện;
- 100% GV tiếng Anh được bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

a) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Tham mưu với lãnh đạo PGD, chính quyền địa phương đầu tư, sửa chữa và xây mới phòng học, phòng bộ môn, nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong đơn vị phục vụ cho công tác giảng dạy năm học 2024-2025

Tham mưu với lãnh đạo PGD, chính quyền địa phương bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học để thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt là đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5 năm học 2024-2025 đồng thời rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 4, lớp 5 theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Chỉ đạo giáo viên khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, xây dựng kế hoạch có đề xuất bổ sung thiết bị tối thiểu để thực hiện CTGDPT 2018 theo qui định.

Vào đầu năm học nhà trường công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học với mục tiêu kiên quyết không để tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

b) Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa lớp 5

Nhà trường tổ chức thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 5 theo quy định, trong đó cần đặc biệt quan tâm ý kiến từ các tổ chuyên môn trong quá trình tổ chức lựa chọn sách giáo khoa.

c) Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

Nhà trường trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo ở phòng Thư viện mỗi khối 2 bộ, giáo viên chủ nhiệm mỗi người một bộ. Thực hiện các giải pháp để hỗ trợ sách giáo khoa cho các học sinh thuộc đối tượng chính sách, học sinh khó khăn, nghèo, cận nghèo, không để học sinh nào bị thiếu sách giáo khoa khi bước vào năm học mới.

Giữ vững và không ngừng phát huy kết quả hoạt động đã đạt được theo các tiêu chí của thân thiện.

Bổ sung, mua sắm đồ dùng thiết bị đảm bảo nhu cầu sử dụng của thầy và trò trong quá trình dạy và học.

Tiếp tục thực hiện mô hình “Thư viện thân thiện”. Nâng cao nội dung các hoạt động nhằm thu hút HS đến Thư viện, xây dựng văn hoá đọc bằng nhiều hình thức phong phú. Tổ chức tốt hoạt động đọc sách đối với CBGV-NV và học sinh.

Tăng cường công tác xã hội hóa nhằm củng cố cơ sở vật chất cho Thư viện đảm bảo hoàn thiện theo các tiêu chí Thư viện chuẩn.

Nghiên cứu, nhân rộng mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” theo quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại đơn vị.

Tham mưu với lãnh đạo PGD, chính quyền địa phương đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) khuyến khích giáo viên duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và đào tạo trên các phần mềm đúng tiến độ chính xác

b) Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

IV. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

Ngay từ đầu năm học nhà trường tham mưu với UBND xã xin phép vận động xã hội hóa, thực hiện huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để tăng cường cơ

sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT, Sở GDĐT. Quan tâm đầu tư, bổ sung kinh phí nâng cấp, xây dựng cải tạo thư viện đáp ứng triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018, thư viện đạt chuẩn theo quy định.

Tham mưu, tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý nhà trường đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu và đáp ứng về chất lượng phục vụ cho việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới. Chú trọng bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên về quan điểm, nội dung đổi mới giáo dục phổ thông theo Nghị quyết 29/NQ-TW; chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học, đặc biệt là xây dựng và triển khai tốt kế hoạch tập huấn cho đội ngũ giáo viên dạy lớp 5 chuẩn bị cho năm học 2024-2025.

V. Đẩy mạnh công tác truyền thông

Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và lớp 5 theo lộ trình. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành, Trường; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông về tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 tại địa phương, chủ động tham mưu, đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo, tạo sự chuyên biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo, đặt biệt là việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục mà trọng tâm là thực hiện đổi mới với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và lớp 5 từ năm học 2024-2025.

Khuyến khích giáo viên viết bài và đưa tin về các hoạt động của trường việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của đơn vị để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng và làm tiền đề cho công tác phát động các phong trào thi đua;

****Chỉ tiêu***

- Tổ chức ít nhất 01 lần tuyên truyền về TT 27 Chương trình giáo dục phổ thông mới cũng như những Thông tư, chỉ thị của ngành đến cộng đồng, phụ huynh;
- Vận động CCVC viết ít nhất 3 tin, bài nhân dịp tết Nguyên đán năm 2024 trên báo xuân huyện Mỹ Tú; Mỗi bộ phận, tổ mỗi tháng có ít nhất 1 bài đăng trên website nhà trường;

- 100% CCVC không tham gia bình luận ngoài cộng đồng, mạng xã hội về CT Công nghệ giáo dục.

VI. Một số phong trào

Đơn vị tiếp tục duy trì các phong trào “Viết chữ đẹp” cấp trường; Hội thi An toàn giao thông cấp trường; Hội khỏe phù Đổng cấp trường; Hội thi giáo viên dạy giỏi, chủ nhiệm giỏi cấp trường

Tuyển chọn học sinh, giáo viên có thành tích cao tham gia hội thi “học sinh viết chữ đẹp cấp huyện, Hội khỏe phù Đổng cấp huyện”, “giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện”

VII. LỊCH CÔNG TÁC NĂM HỌC 2024-2025

1. Tháng 9/2024

- 26/8/2024 tự trường ổn định học sinh
- HKI từ ngày 05/9/2024-11/01/2025
- 05/9/2024 khai giảng năm học 2024-2025
- Tổ chức Khai giảng năm học 2024-2025, kết hợp phát động “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường” theo Công văn thống nhất ngày khai giảng và tổ chức thực hiện kế hoạch năm học 2024-2025 của UBND tỉnh Sóc Trăng; tặng quà cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, hộ nghèo, hộ cận nghèo;
- Tổ chức triển khai các văn bản của Bộ và hướng dẫn của Sở, Phòng về các nội dung chỉ đạo chuyên môn cấp tiểu học và quy định về hồ sơ, sổ sách, tài liệu, chuyên đề, thao hội giảng, các cuộc thi trong năm;
- Rà soát, quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch mạng lưới lớp bảo đảm điều kiện cho học sinh đi học thuận lợi, an toàn; phát huy hiệu quả đầu tư cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; bảo đảm khả thi, hợp lý và nâng cao chất lượng giáo dục;
- Duyệt biên chế năm học;
- Kiểm tra tình hình tuyển sinh lớp 1 và triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025. Đại hội BDD. CMHS lớp, trường.
- Hoàn chỉnh kế hoạch năm học 2024-2025 và tổ chức hội nghị CCVC, phát động thi đua năm học;
- Các bộ phận, đoàn thể hoàn thành kế hoạch năm học; kiện toàn bộ máy năm học mới;
- Hoàn thành báo cáo số liệu thống kê giáo dục tiểu học đầu năm học;
- Từng bước hoàn thiện trang thông tin điện tử, xây dựng cơ sở dữ liệu giáo dục;
- Đăng ký và nộp hồ sơ dự thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện về Phòng Giáo dục;

- Xây dựng kế hoạch Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện; Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2024-2025;
- Xây dựng kế hoạch ngoài giờ lên lớp, các câu lạc bộ;
- Giám sát sửa chữa cơ sở vật chất; trang bị thêm quạt, đèn cho phòng học, phòng chức năng;
- Kết hợp BDD. CMHS tổ chức Trung thu cho học sinh nghèo; con em CCVC;
- Bổ sung:.....

2. Tháng 10/2024

- Duyệt kế hoạch năm học.;
- Ban chỉ đạo PCGD-CMC tự kiểm tra kết quả phổ cập giáo dục tiểu học & Xoá mù chữ năm 2024;
- Chỉ đạo SHCM, dự giờ, thăm lớp;
- Xây dựng kế hoạch Tổ Hội thi GVCN giỏi cấp trường; GV dạy giỏi cấp trường;
- Tổng hợp danh sách tham gia bảo hiểm y tế 2024;
- Cử CB, GV tham gia sinh hoạt chuyên đề cấp huyện (nếu có);
- Tổ chức chào mừng ngày 20/10 ...
- Bổ sung:.....

3. Tháng 11/2024

- Kiểm tra giữa HKI Toán, Tiếng Việt lớp 4, 5
- Tổ chức các hoạt động chuyên môn; thi làm đồ dùng dạy học, đồ dùng học tập chào mừng Kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.
- Rà soát, bổ sung, sắp xếp thư viện.
- Đăng ký danh sách GV tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện.
- Chuẩn bị tiếp đoàn kiểm tra công nhận phổ cập giáo dục & xoá mù chữ năm 2024 (nếu có);
- Cử CB, GV tham gia sinh hoạt chuyên đề cấp huyện (nếu có).
- Tổ chức Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 (nếu có).
- Bổ sung:

4. Tháng 12/2024

- Chào mừng ngày 22/12..
- Tổ chức hội thi vở sạch chữ đẹp cấp trường;
- Hoàn thành hồ sơ tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện;

- Hoàn chỉnh dữ liệu cập nhật vào phần mềm quản lý phổ cập giáo dục & Xoá mù chữ trên hệ thống Online phục vụ cho công tác kiểm tra công nhận của tỉnh;
- Cử CB, GV tham gia sinh hoạt chuyên đề cấp huyện (nếu có);
- Bổ sung:

5. Tháng 01/2025

- Hướng dẫn ôn tập, ra đề, tổ chức kiểm tra định kỳ cuối học kỳ I các môn học theo phân phối chương trình
- Báo cáo sơ kết HKI về Phòng Giáo dục và Đào tạo.
- Báo cáo đánh giá sơ bộ thi đua HKI về thi đua khối tiểu học.
- Thực hiện Chương trình HKII 13/01/2024-24/5/2025
- Các bộ phận, đoàn thể báo cáo sơ kết Học kỳ I để trường làm báo cáo gửi về trên;
- Cử CB, GV tham gia sinh hoạt chuyên đề cấp huyện (nếu có).
- Nghi tết dương lịch 01/01/2025
- Họp BDD. CMHS cuối HKI.
- Tổ chức thi ATGT cấp trường.
- Học sinh nghỉ tết Nguyên đán theo công văn chỉ đạo của các cấp
- **Bổ sung:**

6. Tháng 02/2025

- Chọn học sinh dự hội thi vở sạch chữ đẹp cấp huyện.
- Tiếp tục tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện.
- Cử CB, GV tham gia sinh hoạt chuyên đề cấp huyện (nếu có).
- Bổ sung:

7. Tháng 3/2025

- Hướng dẫn ôn tập, ra đề, tổ chức kiểm tra định kỳ giữa học kỳ II theo kế hoạch của SGD, PGD.
- Kiểm tra GHKII Toán lớp 5
- Kiểm tra GHKII Toán lớp 4
- Kiểm tra GHKII môn Tiếng việt lớp 4, 5
- Cử học sinh tham gia Hội thi Viết chữ đẹp cấp tỉnh (nếu có).
- Tiếp tục tham gia tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện.

- Rà soát tình hình sinh hoạt chuyên môn tổ, tổ chức chuyên đề cấp trường; nhắc nhở viết SKKN trong CCVC. Tổ chức cho học sinh tham quan, trải nghiệm nhân ngày 26/3.

- Bổ sung:

8. Tháng 4/2025

- Kiểm tra GHKII

- Hoàn thành hội thi GCN giỏi GV dạy giỏi cấp trường.

- Thành lập hội đồng và chấm báo cáo SKKN năm học.

- Chuẩn bị hồ sơ đánh giá y tế học đường trường tiểu học để tiếp đoàn kiểm tra huyện (nếu có).

- Nghi Giỗ Tổ Hùng Vương ngày 29/4 (10/3 Âm lịch, thứ bảy); nghỉ lễ 30/4 (Chủ nhật); nghỉ lễ 01/5 (Thứ hai).

- Cử cán bộ, GV tham gia sinh hoạt chuyên đề cấp huyện (nếu có).

- Triển khai kế hoạch tuyển sinh lớp Một năm học 2025-2026

- Bổ sung:

9. Tháng 5/2025

- Hướng dẫn ôn tập, ra đề, tổ chức kiểm tra định kỳ cuối năm các môn học từ theo phân phối chương trình;

- Chỉ đạo thực hiện nghiệm thu, bàn giao chất lượng giáo dục học sinh cuối năm học và xét HTCTTH đối với lớp 5;

- Chỉ đạo xét thi đua; đánh giá chuẩn; đánh giá CCVC theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020.

- Gửi bảng tự đánh giá thi đua năm học về khối thi đua tiểu học.

- Gửi hồ sơ thi đua năm học về Phòng GDĐT, Phòng Nội vụ.

- Các bộ phận, đoàn thể nộp báo cáo tổng kết; Trường hoàn thành thống kê giáo dục tiểu học (EQMS, EMIS) cuối năm học 2024-2025.

- Hoàn thành thống kê giáo dục tiểu học (EQMS, EMIS), các phần mềm báo cáo cuối năm học và báo cáo tổng kết năm học 2024-2025 về Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Họp BDD. CMHS cuối năm.

- Xét khen thưởng và tổ chức tổng kết năm học.

- Hoàn thành chương trình chậm nhất ngày 30/5/2025

- **Bổ sung:**

10. Tháng 6/2025

- Thực hiện các hoạt động: Tháng hành động vì trẻ em.

Tất cả cán bộ, giáo viên tham gia công tác hè năm học 2024-2025. BGH chỉ đạo Tổng phụ trách và các Ban ngành đoàn thể trong nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động hè cho các em học sinh.

- Dự thảo kế hoạch điều tra hè, công tác tuyển sinh lớp Một.

- Hoàn thành công tác kiểm kê tài sản; Dự kiến đề xuất hỗ trợ trang thiết bị, sửa chữa CSVC năm học 2025-2026.

- Tham mưu Phòng GDĐT bổ sung trang thiết bị, đồ dung dạy học mới.

- Tham gia các hoạt động chuyên môn trong hè năm 2025.

- Tham gia kế hoạch bồi dưỡng hè 2025.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra, bổ sung minh chứng trường chuẩn, KĐCLGD.

- Bổ sung:

11. Tháng 7/2025

Tổ chức kiểm tra lại đối với học sinh chưa hoàn thành trong hè (nếu có).

Hoàn thành hồ sơ kiểm định mức chất lượng tối thiểu.

Hoàn thành hồ sơ tuyển sinh lớp 6.

Phối hợp giáo viên Mẫu giáo Phú Mỹ, giáo viên THCS Phú Mỹ điều tra độ tuổi (theo sự chỉ đạo của trường ban Phổ cập giáo dục xã).

Lập danh sách trẻ sinh năm 2019 trình UBND xã, chuẩn bị gửi giấy báo nhập học lớp 1; Chuẩn bị kế hoạch năm học 2025-2026.

12. Tháng 8/2025

Tham gia các lớp bồi dưỡng chính trị và chuyên môn hè 2025

Tham mưu với UBND, HGD xã Phú Mỹ về cơ sở vật chất, huy động học sinh ra lớp và chuẩn bị khai giảng năm học mới.

Sắp xếp ổn định tổ chức, tập trung giáo viên, phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường từ ngày 01/8/2025.

Sửa chữa cơ sở vật chất, lao động, vệ sinh trường lớp; Tiếp nhận học sinh đăng ký nhập học đầu năm; Ổn định nề nếp và ôn tập cho học sinh.

Tổng hợp lại học sinh chưa có giấy khai sinh lập báo cáo gửi Tư pháp xã (nếu có).

Phân công chuẩn bị công tác khai giảng năm học 2025-2026.

Tham dự tổng kết giáo dục tiểu học năm học 2024-2025 và hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 do trên tổ chức.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của Trường Tiểu học Phú Mỹ B./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Mỹ Tú duyệt;
- Đơn vị thực hiện;
- website trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



TRẦN MINH THÁI